

Wang Jiada

Người con gái sông Hoàng Hà

Nguyễn Văn Lý phỏng dịch



Nguồn: nguyenvanly7.wordpress.com

Table of Contents

[Người Con Gái Sông Hoàng Hà](#)

[TÁC GIẢ VÀ TÁC PHẨM](#)

[1.](#)

[2.](#)

[3.](#)

[4.](#)

TÁC GIẢ VÀ TÁC PHẨM

Wang Jiada sinh năm 1940 tại thủ phủ Lan Châu của tỉnh Cam Túc, Trung Hoa. Ông tốt nghiệp đại học Lan Châu năm 1965 và trong những năm sau đó ông là một nhà văn chuyên nghiệp. Truyện ngắn Người Con Gái Sông Hoàng Hà được trình làng năm 1984, và thành công đến nỗi một cuốn phim đã được thực hiện theo cốt truyện này.

1.

Người ta gọi nàng là Đoàn Lão Bà. Thực ra nàng mới có hai mươi lăm tuổi thôi. Nhưng đối với người nhà quê thì tuổi tác rất được kính trọng, vì chồng nàng là người thuộc thế hệ già và được gọi là Đoàn Lão Ông. Hồi đó tôi chỉ là một đứa trẻ, nhưng thoáng nghe người lớn nói chuyện, tôi biết rằng Đoàn Lão Bà được coi là một người đàn bà không đứng đắn.

Cặp mắt đen thăm thẳm của Đoàn Lão Bà rất biểu lộ cảm xúc. Khi nàng nhìn ai, cặp lông mi của nàng khẽ rung động, và mắt lấp lánh một thứ ánh sáng kỳ lạ.

Nàng cũng có hai bàn tay đẹp không thể tả được. Tuy là một người nhà quê, hai bàn tay nàng rất trắng và mịn màng. Về mùa xuân khi hoa nở, nàng thường giã những cánh hoa đỏ cho nhuyễn ra rồi bôi lên móng tay, và lấy lá quăn lại. Mười ngày sau, nàng tháo bỏ lá đi và móng tay nàng đã nhuộm đỏ. Khi nhìn người khác, nàng thích lấy bàn tay ôm lấy cằm, che nửa mặt bằng bàn tay đỏ hồng với móng tay đỏ thắm. Khi Đoàn Lão Bà vui thích, nàng cười khanh khách. Rồi lẳng lơ che miệng bằng những ngón tay thanh tú có móng đỏ chót.

Mặc dù Đoàn Lão Bà hơi thấp, nhưng hình dáng nàng rất cân đối. Khi đi ra thị trấn hoặc làm việc ngoài đồng, cử chỉ dáng điệu của nàng luôn luôn nhẹ nhàng xinh xắn. Có lẽ nàng là người phụ nữ ăn mặc lịch sự nhất trong làng. Về mùa hạ, nàng bao giờ cũng mặc màu hồng hoặc màu lục nhạt. Để bớt nóng về buổi chiều, nàng cởi áo ngoài và nằm dài dưới bóng cây râm mát. Về mùa đông nàng thường mặc một chiếc áo nhồi bông màu tím ôm chặt lấy thân mình. Đoàn Lão Bà quả thực rất hấp dẫn.

Nàng thường hay đói bụng. Những hàng đậu hũ rong hay đến bán ở làng tôi; họ gánh đậu hũ và muối lúng lẳng trên hai đầu cây sào. Đôi khi Lão Bà không sẵn tiền, thế là nàng xúc một ít hạt đậu để đổi lấy đậu hũ. Khi mua đậu hũ xong, nàng thường cắt một miếng nhỏ, rắc thêm muối và ớt; ớt sẽ trôi qua đôi môi xinh đẹp của nàng, nhuộm đôi môi ấy thành đỏ thắm.

Vào mùa xuân, người ta hay đến bán tỏi tây mới cắt. Họ đi khắp làng và rao, "Ai đổi tỏi tây không?" Đoàn Lão Bà thường là người đầu tiên chạy ra mua.

Một điều lạ là nhà Đoàn Lão Bà lúc nào cũng đông khách, kể cả những người nói xấu sau lưng nàng. Hoa viên lớn của nhà nàng tràn đầy ánh sáng mặt trời, và trở thành một nơi ưa thích nhất vào những buổi chiều mùa đông. Nàng kê ghế dài cho khách ngồi. Những ông già hay ngồi đó, hút ống điếu rồi ngủ gà ngủ gật. Đám trai trẻ thì ngồi ngay xuống bậc thềm, chơi cờ tướng. Vào lúc trưa, nàng hay luộc một nồi khoai rồi để trên bậc thềm, và khách tự động tới lấy mà ăn. Dường như nàng phải thường xuyên nấu nước pha trà mời khách.

Khi tuyết rơi, Đoàn Lão Bà không có khách nữa. Nàng ngồi khâu trên giường, một chiếc mền nhồi bông phủ lên hai chân khoanh lại. Một vài gã trai trẻ ngồi xà vào cạnh giường, luồn tay dưới chiếc mền bông để sưởi cho ấm. Nàng thường ngồi yên, mắt chăm chú vào việc kim chỉ, khâu hết mũi này tới mũi khác; đôi khi nàng quệt kim vào mái tóc, như là để lau chùi vậy. Những lúc đó hai con mắt nàng giống như hai vũng nước, trong như pha lê và

sâu thăm thẳm. Đôi khi một bàn tay lần mò vào sâu hơn nữa dưới cái mền để mân mê chân nàng. Ngay lập tức cây kim dài của nàng sẽ đâm vào bàn tay ngỗ nghịch và gã trai trẻ vội thối lui, nhưng hai mắt vẫn thèm khát nhìn nàng. Về phần Đoàn Lão Bà, nàng vẫn tiếp tục khâu vá, coi như không có gì bất thường xảy ra.

Đó là Đoàn Lão Bà, người phụ nữ quyến rũ nhất trong làng. Tại sao người ta hay nói xấu nàng thì tôi không thể hiểu được. Có phải tại nàng trẻ hơn chồng tới hai mươi lăm tuổi không? Theo nhận xét của tôi thì nàng rất tốt đối với chồng. Bao tử của Đoàn Lão Ông yếu và nàng phải nấu đồ ăn đặc biệt cho ông, hoặc mời thầy lang tới chữa cho ông.

Các người lớn tuổi trong gia đình tôi cho biết khi còn trẻ Đoàn Lão Ông là một người chèo mảng rất thiện nghệ. Trong suốt thời trẻ, ông đã chuyên chở rau trái ngược xuôi sông Hoàng Hà. Ông nghèo gần như suốt đời và mãi đến năm ngoài bốn mươi tuổi mới để dành được ít tiền. Ông đã phải trả hai trăm quan - số tiền dành dụm suốt nửa đời người - để mua Đoàn Lão Bà, lúc nàng mười sáu tuổi. Lúc đó nàng vẫn còn nhỏ và không có ý niệm gì về tình yêu và hôn nhân. Nàng tỏ ra kính trọng chồng, như là kính trọng một người lớn tuổi cho nàng ăn mặc. Tuy nhiên giữa hai người có một sự xa cách, như thể hai người nhìn nhau qua một làn sương mỏng - thân mật nhưng rất hờ hững, gần gũi nhưng lại rất xa cách. Quả thực đôi khi Đoàn Lão Bà cảm thấy một ước muốn mơ hồ, một sự trống rỗng không định nghĩa được, nhưng bản chất hồn nhiên của nàng lập tức xua đuổi cái tâm trạng ảm đạm chán chường ấy. Nàng không bao giờ than phiền; nàng tin rằng hầu hạ chồng và coi sóc nhà cửa là bốn phận tất nhiên của nàng. Về sau bệnh phong thấp quá nặng đã không cho Đoàn Lão Ông hành nghề chèo mảng nữa. Rồi một dịp tình cờ, hai người mướn một người tập sự, một người xa lạ. Có lẽ từ đấy phát xuất những lời đồn đãi về Đoàn Lão Bà.

Đó là vào mùa xuân trước năm giải phóng. Người thanh niên đó vừa đi ăn xin vừa lần mò tới làng tôi. Hắn là một người dơ dáy, đầu tóc rối bù, trên người chỉ có một chiếc áo nhồi bông rách rưới. Hắn cao lớn, nước da sạm đen, và rất ít nói. Người ta gọi hắn là Lạc Đệ.

Cuối làng về phía nam có một bãi đập lúa, ngay bên bờ sông Hoàng Hà, và cạnh đấy là một cái chòi canh lúa vào mùa hạ. Gã ăn mày ngụ ở đó. Hắn thường đứng một mình bên bờ sông, nhìn những rặng núi xa. Đôi khi hắn khẽ hát một điệu nhạc địa phương. Giọng của hắn rất hay - và buồn rười rượi, có lẽ mang nỗi lòng hoài hương. Nhưng ngay khi biết có ai lắng nghe thì hắn lập tức ngừng hát.

Một lần tôi hỏi về làng của hắn, thì hắn chỉ khẽ mỉm cười và quay nhìn ra con sông. Hắn thường đứng như vậy hàng giờ. Đôi khi, bỗng dưng hắn lao người xuống sông, biến mất, và trời lên ở bờ bên kia; hắn thường nằm trên bờ bên kia sông, có khi hàng giờ. Lạc Đệ quả thực là một người kỳ dị.

Một buổi sáng Đoàn Lão Bà ra bờ sông lấy nước. Trong lúc nàng múc nước đổ vào thùng, nàng trông thấy Lạc Đệ đang nằm trên bờ cát. Đúng là hắn vừa tắm xong và đang nằm phơi nắng. Bắp thịt của hắn nổi cuộn cuộn dưới ánh mặt trời. Đoàn Lão Bà đứng nhìn hắn một lúc lâu, rồi tiến lại gần. Nàng lên tiếng gọi:

- Này anh kia! Tới giúp Đoàn Lão Bà lấy nước.

Hắn không nhúc nhích.

- Này! Dậy đi!

Vẫn không có tiếng trả lời.

- Đồ lười biếng! Tôi nói chuyện với anh đấy!

Nàng múc một gáo nước đầy và hắt vào người Lạc Đệ. Nàng cười khanh khách trong lúc Lạc Đệ ngồi bật dậy, hai mắt toé lửa và hai tay nắm lại.

Đoàn Lão Bà nhận thấy ngay lỗi lầm của nàng đã đùa phá một người lạ. Gánh hai thùng nước lên vai, nàng vội vàng ra về. Kể từ đó, mọi người đều biết anh chàng lang thang không nhà ấy có một tinh thần rất tự trọng, và không thể coi thường được.

Nhưng vài hôm sau, Lạc Đệ đã tự ý giúp Đoàn Lão Bà một việc quan trọng. Hôm đó trời mưa như thác lũ. Cỏ và gỗ bị nước cuốn xuôi dòng sông. Đoàn Lão Ông đem chiếc mảng ra sông - chiếc mảng gồm có tám cái túi bằng da cừu đã được thối phồng lên - ông chèo ra giữa sông định vớt một khúc gỗ trôi. Nhưng khúc gỗ ấy lớn cỡng kênh và làm chiếc mảng của ông bị lật. Khi Đoàn Lão Ông trôi lên mặt nước thì chiếc mảng bị nước cuốn trôi xuôi dòng sông. Gió quá mạnh và sóng quá lớn. Đoàn Lão Ông không làm gì được, và đành đứng nhìn cái nguồn sinh kế của ông lao xuống khe núi nước chảy xiết, quay vòng vòng quanh một vũng nước xoáy.

Một số dân làng đang tụ tập bên bờ sông, bên trên cái khe núi ấy. Đoàn Lão Bà đứng ngay trước đám đông, tuyệt vọng nhìn theo chiếc mảng. Một cơn sóng khác sẽ tung chiếc mảng vào vùng nước xoáy. Nhưng nước chảy xiết quá, ai có thể lôi chiếc mảng lại được? Đó là một chuyện không tưởng.

Ngay lúc đó Lạc Đệ xuất hiện. Hắn nhìn xuôi dòng sông, và vội cởi quần áo, để lộ cái ngực rộng và những bắp thịt chắc nịch. Bỗng một bàn tay trắng hồng nắm lấy tay hắn. Đoàn Lão Bà đã đứng trước mặt hắn, hai con mắt to và đen láy của nàng mở to vì hoảng sợ. Nàng kêu lên:

- Không được, không được! Nguy hiểm lắm!

Hắn liếc nhìn nàng, khê đẩy nàng ra, vươn hai tay lên và lao xuống dòng nước cuộn cuộn. Thời gian dường như ngừng lại khi hắn biến mất dưới dòng nước. Đoàn Lão Bà tái mặt vì sợ, và những giọt mồ hôi đọng trên mũi nàng. Nhưng liền sau đó Lạc Đệ nổi lên ngay bên mé vùng nước xoáy, cố bơi về phía chiếc mảng. Gần nữa, gần nữa - khi Lạc Đệ vừa sắp nắm lấy chiếc mảng thì hắn bị cuốn vào vũng nước xoáy. Đoàn Lão Bà buột miệng kêu lên:

- ối!

Ngay lúc đó, Lạc Đệ lại hiện lên ở bờ bên kia, cách xa vùng nước xoáy. Đoàn Lão Bà gọi to:

- Trở lại đi! Tôi không cần chiếc mảng nữa!

Nhưng Lạc Đệ bỏ ngoài tai những lời kêu gọi này. Hắn vươn người lên và nhào về phía vũng nước xoáy. Mọi người trên bờ đều la hét: "Trở lại đi. Lạc Đệ! Trở lại!" Nhưng hắn vẫn tiếp tục bơi.

Cuối cùng hắn tìm được điểm tựa thật vững, nhào người ra, và với một cú vung tay liều lĩnh, hắn nắm được chiếc mảng. Rồi hắn kéo chiếc mảng vào bờ. Khi đã lên bờ, hắn không

thèm nhìn đám đông thán phục hẳn, và cũng không nhận lời cảm ơn của Đoàn Lão Bà. Hất chiếc áo choàng lên vai, hẳn cắn chặt đôi môi tái xanh vì lạnh, và bỏ đi.

Ngay chiều hôm ấy, Đoàn Lão Bà luộc mấy trái trứng, làm vài chiếc bánh kẹo, và đem tới cho Lạc Đệ. Khi tới cửa căn lều, nàng nghe thấy tiếng nói của hai người. Quốc Đài, tên xã trưởng thọt chân, đang hỏi Lạc Đệ:

- Anh từ đâu đến đây?
- Từ bên kia sông.
- Đến đây làm gì?
- Đi kiếm ăn.
- Bao giờ anh trở về làng anh?

Đoàn Lão Bà nhòm vào trong lều. Lão xã trưởng già đang giơ cây gậy và vung ve trước mặt Lạc Đệ. Hẳn hăm dọa:

- Ba ngày. Anh phải rời khỏi đây trong vòng ba ngày, nếu không thì biết!

Đoàn Lão Bà bước vào và nói chặn Quốc Đài, "Anh ta không phải đi đâu cả. Chúng tôi đã mượn anh ta rồi."

- Cái gì? Bà nói bà chứa chấp hẳn hả?

- Phải, chồng tôi Đoàn Lão Ông đã nhận anh ta làm người tập sự rồi. Từ nay anh ta sẽ là người gia đình tôi.

Đoàn Lão Bà vừa nói vừa đưa mắt ra hiệu cho Lạc Đệ. Lão già ngạc nhiên và lạnh lùng hỏi, "Bà có biết gì về gốc gác hẳn không?"

Đoàn Lão Bà phì cười. "Tại sao chúng tôi phải bận tâm về chuyện đó? Ông muốn biết thì cứ việc đi mà tìm hiểu." Rồi nàng quay lại nói với Lạc Đệ, "Nhớ sáng mai lại ăn sáng, rồi đi chèo mảng với ông chủ."

Nàng bước vội ra khỏi căn lều, không để ý đến vẻ ngạc nhiên của Lạc Đệ. Quốc Đài quát theo nàng, "Nếu có chuyện gì xảy ra thì bà phải chịu trách nhiệm."

2.

Sáng hôm sau tôi trông thấy nhiều người đứng trong sân nhà họ Đoàn. Hiển nhiên là có chuyện gì đặc biệt lắm. Tôi len vào giữa đám đông và trông thấy Đoàn Lão Bà đang cạo đầu cho Lạc Đệ.

Đoàn Lão Bà thường hót tóc cho trẻ con trong làng, và không ngại mất công và sự dơ dáy. Có một lần mẹ tôi nhờ bác đồ tể cắt tóc cho tôi. Bác đồ tể quen dùng một con dao cạo lông heo, và cách bác ta làm không cần sự khéo léo. Bác ta dường như cạo tóc của tôi. Tôi dậm chân đau đớn. Vì thế mẹ tôi phải giữ chặt đầu tôi trong lúc bác đồ tể cạo tóc tôi, mồ hôi bác ta nhễ nhại. Thật giống như việc giết heo vậy. Cuối cùng tôi thoát được bàn tay nắm giữ của mẹ tôi và vẩy cho tóc rơi xuống.

Ngày hôm sau mẹ tôi đành phải nhượng bộ. "Được rồi, Tiểu Thành, đến nhờ Đoàn Lão Bà cắt cho." Tôi biết mẹ tôi khinh bỉ Đoàn Lão Bà và không bao giờ muốn tôi luẩn quẩn gần nhà nàng, nhưng bây giờ mẹ tôi không còn cách nào khác.

Khi Đoàn Lão Bà trông thấy mớ tóc cắt dở của tôi, nàng cười đến rung cả người. Nàng nói, "Tiểu Thành, đầu mày trông giống như bị chó gặm vậy." Rồi nàng vội đun nước nóng, lấy ra một chiếc khăn lớn và xà bông thơm - vào thời đó nàng là người duy nhất trong làng dùng xà bông thơm - và gội đầu cho tôi cẩn thận. Rồi nàng chùi lưỡi dao cạo vào đầu gối, một tay giữ đầu tôi ngay ngắn, nàng làm công việc cắt tóc rất khéo léo và nhẹ nhàng. Khi nàng cạo xong, tôi cảm thấy hơi ngứa ngáy, y như có một con kiến bò trên sọ tôi. Nàng xoa đầu tôi và cười, "Thôi được rồi, bé con."

Nhưng chưa có người lớn nào yêu cầu nàng hót tóc, vì như vậy thì coi không được. Thế mà buổi sáng mùa xuân ấy, trước mặt mọi người, nàng cắt tóc cho một gã đàn ông bằng tuổi nàng! Đám đông đứng xem, vừa thích chí vừa có ý nghĩ xấu. Nhưng Đoàn Lão Bà không quan tâm đến họ. Nàng điềm tĩnh ngồi trên bậc thềm, bàn tay nàng di chuyển mau lẹ lưỡi dao cạo trên đầu Lạc Đệ, một chiếc nhẫn lấp lánh trên ngón tay nàng. Lạc Đệ cúi đầu xuống, có vẻ bối rối.

Đoàn Lão Bà chăm chú nhìn con dao cạo. Khi cạo xong, nàng khẽ đặt bàn tay lên cái đầu nhẵn bóng của Lạc Đệ và nói, "Một người đẹp trai như anh, tại sao không chịu khó sửa soạn đôi chút?" Rồi nàng bước vào trong nhà, lấy ra mấy mảnh quần áo của chồng và bảo Lạc Đệ mặc vào. Lạc Đệ trở thành một người khác hẳn, một người tôi chưa hề trông thấy.

Kể từ ngày hôm ấy, hẳn là một thành phần của nhà họ Đoàn. Mỗi sáng hẳn đi chèo mảng với Đoàn Lão Ông, và chỉ trong một thời gian ngắn, hẳn đã thành thạo nghề chèo mảng. Sức khỏe của Đoàn Lão Ông mỗi ngày một tệ hơn, và cuối cùng Lạc Đệ phải đi chèo mảng một mình. Đôi khi có nhiều hàng, Đoàn Lão Bà phải đi theo hẳn trong những chuyến chở hàng xuôi dòng sông. Ban ngày hẳn ăn cơm với nhà họ Đoàn, và ban đêm hẳn trở lại ngủ trong nhà đập lúa. Dần dần khuôn mặt hẳn tươi tỉnh hơn.

Tuy vậy hẳn vẫn rất ít nói. Ngoài việc chèo mảng, hẳn phải trông nom nông trại của nhà họ Đoàn. Như vậy hẳn lúc nào cũng bận rộn. Chỉ buổi tối chúng tôi mới có dịp trông thấy

hắn ngồi ngay trước cửa, ăn một tô mì to như cái chậu. Hắn luôn luôn tránh né Đoàn Lão Bà, không bao giờ bông đùa với nàng, và ít khi nào nhìn nàng. Hắn dường như rất kính trọng vợ ông chủ. Chỉ có một lần cử chỉ hắn lạ lùng không giải thích được.

Đó là một buổi chiều nóng bức. Đoàn Lão Bà đang giặt quần áo ngoài bờ sông. Đang giặt, nàng quyết định cởi áo ngoài, chỉ mặc một chiếc yếm màu hồng, để lộ cổ, vai và cánh tay trắng như tuyết. Để bớt nóng, nàng vẩy nước lên vai và cánh tay. Rồi nàng gỡ tóc, quỳ xuống một tảng đá, nhúng tóc xuống nước và gội đầu. Khi gội đầu xong, một tay nắm tóc, nàng cúi xuống dòng nước sóng rung rinh và ngắm bóng mình dưới nước: hình ảnh một thiếu phụ mặc yếm hồng, nắm chặt mớ tóc đen huyền, lơ đãng nhìn, lòng đầy ao ước.

Đúng lúc đó, Lạc Đệ đang từ ngoài đồng trở về. Khi hắn đi ngang qua bãi đập lúa, hắn trông thấy cảnh này bên bờ sông, và đứng chết trân tại chỗ. Mắt hắn như thất thần. Sau một lúc, hắn khẽ rên rỉ và gục xuống một đồng rơm.

Một lần khác dường như hai người cũng bước ra ngoài giới hạn, nhưng lần đó không phải là lỗi của Lạc Đệ. Chuyện xảy ra khi chúng tôi chất lúa gặt về.

Tại vùng tôi, khi gặt lúa người ta không cắt lúa; trái lại người ta nhổ cả cây lúa lên, và buộc thành từng bó. Rồi lừa hoặc la sẽ chở những bó lúa này về bãi đập, tại đó người ta chất lúa lên cao thành từng đụn một, ở dưới thì rộng và càng lên cao càng nhỏ lại.

Nhà họ Đoàn không có gia súc, vì thế tất cả lúa của họ được Lạc Đệ mang tới nhà đập lúa. Đoàn Lão Bà đứng trên đồng lúa và Lạc Đệ đưa những bó lúa cho nàng. Trong những năm trước, lúa của nhà họ Đoàn được chất thành hai đống, nhưng ngày hôm ấy Đoàn Lão Bà dường như đã trí. Nàng đứng trên đồng lúa mì và cứ chất lên mãi - cho đến khi đồng lúa cao ngất. Vào lúc chất lúa lên hết thì trời đã trưa rồi. Trừ Lạc Đệ, mọi người khác đã về nhà ăn trưa.

Đoàn Lão Bà, đứng trên đỉnh đồng lúa mì cao tới mấy thước, nhìn xuống Lạc Đệ. Đôi mắt đen nhánh của nàng sáng lên. Ngay cả sau một buổi sáng làm việc vất vả, nàng vẫn còn rất tươi, rất hồn nhiên, và rất xinh đẹp. Một cái nhìn tinh quái sáng lên trong mắt nàng, và cũng có một cái gì sâu thẳm thẳm hơn. Nàng kêu lên:

- Tôi không xuống được! Trời ơi, làm thế nào bây giờ?

Lạc Đệ gãi trán, không biết làm thế nào. "Bà phải tìm cách xuống."

Đoàn Lão Bà nói ra vẻ tuyệt vọng, hai chân quay đi quay lại trên đồng lúa mì, "Không, tôi muốn anh phải nghĩ ra cách đem tôi xuống."

Lạc Đệ suy nghĩ lung lăm và nói, "Hay để tôi trái lúa ra cho bà nhảy xuống."

- Nhảy xuống! Anh ngốc lắm! Nếu tôi té xuống bị đau thì ai nấu cơm cho anh ăn?

- Vậy thì tôi sẽ đứng đây và bà bước xuống vai tôi.

- Tôi! Một người đàn bà! Làm sao tôi được phép bước chân lên vai một người đàn ông?

- Vậy thì làm cách nào bây giờ?

- Anh hãy bồng tôi xuống!

Hai mắt của Lạc Đệ trở ra. "Cái gì?"

- Tôi muốn anh trèo lên và bồng tôi xuống!

Đoàn Lão Bà nhìn xuống một Lạc Đệ kinh hoàng, và mỉm cười một cách tinh nghịch.

Lạc Đệ đứng im lặng, không biết phải làm gì. Rồi hắn bèn lên trèo lên và giang hai tay ra để đón Đoàn Lão Bà. Nàng tuột xuống từ ngọn đồng lúa và rơi vào vòng tay của Lạc Đệ. Lúc đó cả hai người đều đỏ bừng mặt. Khi Lạc Đệ bước xuống đất, Đoàn Lão Bà nháy ra khỏi tay hắn. Hai người dang xa nhau ngay lập tức, như bị sét đánh, và đứng yên lặng. Đoàn Lão Bà lấy lại được bình tĩnh trước, cúi nhặt cây chổi và bước đi. Nàng đi được vài bước, rồi quay lại hỏi:

- Lạc Đệ, anh có vợ chưa?

- Chưa.

- Sao không lấy vợ đi?

Không có tiếng trả lời.

- Tại sao anh không nói?

Vẫn không có tiếng trả lời.

Đoàn Lão Bà bước đi trong lúc Lạc Đệ ngồi phịch xuống đất, ngơ ngác, đôi mắt như nhìn một cái gì rất xa xôi. Sau một lúc, hắn khẽ hát một bản sơn ca.

Tất cả chỉ có thể, tất cả những gì được coi như không chính đáng giữa Đoàn Lão Bà và Lạc Đệ. Dẫu sao thì chuyện đó có đáng gì đâu. Tại sao người ta cứ bị chê trách vì những chuyện nhỏ nhặt ấy? Ôi những kẻ tò mò hay vu khống sau lưng người khác! Nhưng mãi sau này, trong một chuyến đi mắng không thể quên được của tôi, lòng tin của tôi về sự vô tội của hai người đã bị lung lay.

Đó là năm thứ hai sau ngày giải phóng. Mùa trái cây năm đó tốt lắm. Nhà tôi có ba cây táo dại rất lớn, cây nào cũng mấy chục tuổi rồi, thân cây to một người ôm không xuể. Về mùa hạ, những ngọn cây táo um tùm phủ bóng rợp xuống vườn rau, và nước trong những kinh đào lở lững trôi đi trong lúc ếch nhái kêu inh ỏi liên tục. Cha tôi đặt một cái chõng dưới gốc cây, và tối nào tôi cũng nằm tại đó để canh táo. Những trái táo sai trĩu cành, và đến cuối tháng bảy âm lịch thì chín đỏ rực. Khi gió thổi mạnh, nhiều trái rụng xuống. Đôi khi một buổi chiều tôi có thể lượm được một thúng đầy.

Một hôm Đoàn Lão Bà đi ngang qua nhà tôi, và hỏi tôi, "Hà cái thằng Tiểu Thành này, táo nhà mày chín rồi, mày không còn biết đến Lão Bà nữa! Cái thằng ranh con, năm nay mày định chở táo đi bán thế nào? Bằng đường bộ hay đường sông?"

Tôi vội trả lời, "Lão Bà nên hỏi người lớn. Tôi không biết."

Nàng khẽ củng vào đầu tôi, "Tao chỉ muốn hỏi mày thôi, Tiểu Thành."

Tối hôm ấy tôi nhắc lại câu hỏi cho cha tôi thì ông cân nhắc một lát rồi trả lời, "Bằng đường bộ. Dùng đường sông phải thuê mướn, tốn tiền quá."

Một con đường đất lầy lội quanh co chạy từ làng tôi tới thị trấn; khi trời nắng thì con đường bụi mù. Cha tôi ám chỉ con đường ấy khi ông nói "đường bộ". Thời ấy chưa có xe đồ, chỉ có xe ngựa chở hành khách. Xe ngựa cũng có mui và mỗi bên có hai hàng ghế gỗ, đủ chỗ

cho mười người ngồi. Người ta thường chở trái cây tới thị trấn bằng loại xe ngựa này, hoặc nhiều khi gánh bộ.

Cái lợi của gánh bộ là không tốn tiền chuyên chở. Nhưng như vậy thì quá chậm trễ và kém hiệu quả. Người ta chỉ có thể gánh đi bán được một trăm cân trái cây một ngày. Vào cuối mùa táo, cha tôi suy nghĩ lại và nói với mẹ tôi, "Thôi thuê mảng vậy." Nhưng không may là ngày hôm sau cha tôi bị té và lưng đau đến không nhúc nhích được.

Trái cây đã hái và chất đống chờ bán. Nếu chúng tôi không bán ngay thì giá có thể xuống. Tôi nghĩ ra một giải pháp. Tôi nói, "Con đã lớn rồi. Con có thể đi bán táo một mình được."

Cha tôi nhìn tôi như thể ông nhìn tôi lần đầu tiên vậy. Rồi ông gật đầu, "Tốt lắm, con đi bán đi. Con đã lớn rồi."

Ngay đêm đó tôi chạy lại nhà họ Đoàn và báo tin cho Lạc Đệ. Lão Bà nói, "Mày còn nhỏ quá. Để tao đi theo giúp mày."

Thế là trong lúc Lạc Đệ đi lấy mảng ra sông thì Lão Bà giúp tôi đóng những thùng táo.

Lạc Đệ lôi mảng ra sông. Hắn gỡ những túi da cừu và dùng hết sức thổi những túi đó phồng lên, cho đến lúc mặt hắn phình ra và đỏ ửng. Rồi hắn hạ chiếc mảng xuống nước, và cả ba chúng tôi vác những thùng táo lên mảng. Lạc Đệ rất khôn ngoan. Hắn sắp những thùng táo chồng lên nhau ở giữa mảng và chừa khoảng trống phía trước và phía sau. Chỗ của hắn ở phía trước, giữ tay lái, trong khi tôi và Đoàn Lão Bà ngồi phía sau. Từ chỗ ngồi, chúng tôi phải ghé cổ lên mới trông thấy đầu và vai của Lạc Đệ.

Chúng tôi khởi hành vào lúc nửa đêm. Lần đầu được ngồi mảng xuôi sông Hoàng Hà! Tim tôi hồi hộp vì nao nức. Tôi nhìn quanh. Trăng vẫn còn nấp sau đám mây. Một làn sương mờ trôi là là trên mặt sông. Hai bên bờ sông chìm sau lớp sương mỏng, thoáng nhẹ như một tấm lụa thêu. Trên bờ cũng vậy, những vườn trái cây, các vườn dưa, và cánh đồng lúa trái dài mãi tận chân trời, chìm đắm trong một làn sương mờ kỳ bí và ảo tưởng.

Từ những mái nhà tranh ở phía xa, chúng tôi có thể nghe thấy tiếng hát giọng kim của tường cổ, kèm theo là tiếng đàn Hồ ai oán. Bỗng nhiên âm thanh của tiếng đàn ngập ngừng và ngưng bật, rồi mất tăm vào đêm tối đang lan ra khắp nơi.

Chúng tôi tháo giày ra, xắn quần lên, và thò chân xuống nước. Vô vàn những ngôi sao phản ánh dưới nước và chơi đùa với bàn chân chúng tôi. Chợt một làn gió đêm thổi tới, mặt nước sông cau lại và các ngôi sao biến mất, để lại những gợn sóng mỗi lúc một lan rộng hơn. Con gió nhẹ mang tới hương thơm ngọt ngào của dưa hấu và lê dại, và cái mùi êm dịu của đất trong vụ gặt mùa thu. Được gió mơn trớn, sông Hoàng Hà nằm im lặng và đẹp đẽ, như một du khách mệt mỏi cuối cùng đã tìm được chỗ nghỉ chân.

Đoàn Lão Bà khuyên tôi, "Ngủ đi. Ngày mai mày có nhiều việc phải làm."

Tôi lắc đầu, "Lão Bà ngủ đi. Tôi chưa buồn ngủ."

Đây là chuyến đi mảng đầu tiên của tôi trên sông Hoàng Hà. Ngồi giữa bao sự kỳ bí và tuyệt diệu của một đêm trăng, lòng tôi phấn khích xúc động. Tôi không thể ngủ được trong cảnh ấy.

- Được rồi. Nếu mày không ngủ thì tao ngủ.

Đoàn Lão Bà nằm xuống, thu mình bên mép chiếc mảng, lưng tựa vào những thúng táo. Chỉ một lát nàng đã bắt đầu ngáy nhẹ.

Tôi vươn người nhìn về phía trước. Lạc Đệ vẫn nhẹ nhàng chèo mảng, đầu và vai nhô lên cúi xuống trong khi chiếc mảng lướt trôi đi.

Những máy guồng nước hai bên bờ sông cứ tiếp tục lùi lại trong khi chiếc mảng tiếp tục trôi đi. Những bánh xe bằng gỗ của máy guồng nước phủ đầy rêu quay một cách lười biếng, kéo lên những gàu nước sông. Tiếng ếch nhái phá tan sự im lặng của cánh đồng - thoát đầu là một con, rồi một con nữa, và cuối cùng là một ban hợp ca, đem sinh khí cho đêm tối.

Mặt trăng bò ra khỏi cánh đồng và chiếu xuống khuôn mặt của Đoàn Lão Bà. Nàng chưa bao giờ đẹp như thế! Cặp lông mày dài, nhỏ và uốn cong, khẽ nhăn lại. Một bàn tay hồng thò ra khỏi mảng, buông xuống mặt sông, để mặc cho nước sông đùa nghịch.

Cuối cùng tôi cũng buồn ngủ. Đoàn Lão Bà cựa quậy, ngồi dậy rồi bảo tôi, "Tiểu Thành, nằm xuống ngủ đi. Đừng sợ. Tao sẽ ngồi cạnh và che cho mày." Thế là tôi nằm xuống, ôm lấy những thúng táo, trong khi Đoàn Lão Bà ngồi ngay rìa mảng, hai bàn chân trần đùa nghịch nước.

Một đám sương mờ dâng lên trước mặt tôi; tôi bị cuốn dâng lên và lạc tới một chốn xa lạ. Đó là một vùng nước bạc, biến thành một làn sương lam. Một giọng hát khẽ dâng lên. Âm thanh thực là nhẹ nhàng, không phân biệt được rõ ràng, từ nơi nào xa xôi lan trên làn nước, rồi tới gần tai tôi. Âm thanh ấy giống như tiếng vỗ của sông Hoàng Hà, nhịp nhàng như nghệ thuật từ trời, lời cuốn mọi cảm giác, và tự nhiên giao hòa với nhau.

Tôi mở mắt. Tất cả chỉ là một giấc mơ. Mặt trăng đã khuất sau đám mây. Trời tối xầm. Mặt sông trông giống như một mảnh vải sa tanh đen thẫm khẽ rung trong gió. Cây cối hai bên bờ trông như những tảng đá khổng lồ trong khi chiếc mảng lướt trôi qua. Sự im lặng thật là đáng sợ. Bỗng nhiên tôi hoảng hốt kêu lên: "Đoàn Lão Bà!"

Không có tiếng trả lời.

Tôi ngồi dậy, nhưng bị một cái gì kéo xuống. Tôi lặn mò và sờ phải một sợi giây thừng quấn ngang thắt lưng tôi để giữ cho tôi khỏi rơi xuống sông. Một đầu giây thừng buộc vào những thúng táo, còn đầu kia nằm rìa chiếc mảng. Tôi cởi thừng và nhìn quanh. Tôi không thấy Đoàn Lão Bà. Tôi kê tai vào những thúng táo để lắng xem có tiếng động ở phía trước không. Tất cả đều câm lặng. Tôi cũng không nghe thấy tiếng mái chèo khua nước. Tôi quì lên và nhìn qua phía bên trên của những thúng táo.

Hai người ngồi ngay phía trước. Lạc Đệ rút mái chèo lên để bên cạnh và để mặc chiếc mảng trôi theo dòng sông. Đoàn Lão Bà ngồi sát vào hắn, má nàng tựa vào bộ ngực nở nang của hắn, một cánh tay ôm ngang lưng hắn. Lạc Đệ cúi xuống, dùng má cọ vào trán nàng, dường như muốn hít ngửi mùi thơm ngọt ngào từ tóc nàng.

Từ một gò đất nhỏ ở giữa sông, một đôi hạc đang lặng lẽ ngủ. Nhưng khi thấy chiếc mảng, chúng vội xoè cánh bay lên và kêu những tiếng buồn thảm: "Gạc, gạc..."

Tôi sợ quá và vội nằm ngay xuống, buộc lại sợi giây thừng và nhắm mắt lại. Một lúc sau Lạc Đệ cất tiếng thì thầm khẽ hát:

"Những ngôi sao trên trời kết thành đôi.
 Ngôi sao sáng nhất ở ngay cửa sông.
 Đôi mắt Đoàn muội đen thăm thăm.
 Đôi môi đỏ đỏ thắm thắm.
 Hình dáng nàng làm tim tôi đau xót."

Đoàn Lão Bà hát trả lời:
 "Mẫu đơn là chúa loài hoa.
 Tuổi trẻ đến từ những chàng trai.
 Đại ca tôi kề vai sát cánh với tôi.
 Vĩnh viễn không chia lìa,
 Cho đến khi nước sông Hoàng Hà cạn."

Lạc Đệ hát tiếp:
 "Hãy lên núi nhìn xuống đồng bằng.
 Nho mọc thành từng khóm.
 Tôi không thể xa lìa Đoàn muội.
 Liệu Đoàn muội sẽ gần tôi mãi?"

Đoàn Lão Bà:
 "Phương đông đã sáng; bình minh rồi.
 Bò và cừu ngoài đồng đã thức dậy.
 Đoàn tiểu muội khóc đến khô nước mắt.
 Thành Lan Châu ở ngay trước mặt."

Bài hát của hai người ngừng lại. Một sự im lặng thật lâu, chỉ có tiếng sóng vỗ vào mạn mành. Cuối cùng tôi nghe Đoàn Lão Bà khẽ nói, "Em phải về phía sau." Nàng trèo qua những thúng táo, về phía tôi. Nàng khẽ gọi, "Tiểu Thành! Tiểu Thành!"

Tôi làm như ngáy khê.

Nàng ngồi xuống bên tôi và khẽ nói, "Thật là dễ ngủ."

3.

Từ đằng xa có tiếng gà gáy. Tôi từ từ mở mắt. Phương đông là một vùng ánh sáng đỏ ối, và rồi vỡ tan thành một cầu vồng muôn màu thấp sáng dòng sông. Sương mờ toả trên mặt sông đêm trước quang dần và biến mất. Khi không còn sương mờ nữa, cây cối, những ngọn đồi nhấp nhô, những ngôi chùa sơn trắng, và những cánh đồng dưa xanh ngắt tằm trong sương sớm, bây giờ nổi bật lên thực rõ ràng.

Rồi khói bắt đầu tỏa lên từ những ống khói ẩn khuất ở hai bên bờ sông. Liền sau đó chúng tôi có thể nghe thấy tiếng ồn ào mơ hồ của phiên chợ.

Chúng tôi tới nơi. Tôi nhìn Đoàn Lão Bà. Đôi mắt nàng long lanh một ánh sáng đam mê mạnh mẽ; khuôn mặt nàng rạng lên niềm hạnh phúc. Nàng lấy tay đỡ cằm và nhìn thật xa. Hàng lông mi của nàng khẽ rung động như thể nàng đang mơ ước, hoặc đang hy vọng.

Chợ nằm ngay trên một khoảng đất trống bên bờ sông Hoàng Hà. Có một chiếc cầu cong bằng gỗ, và bên kia cầu là cổng vào thị trấn. Bên ngoài thị trấn là chợ.

Lạc Độ lái mủng vào và nhảy lên bờ. Đoàn Lão Bà và tôi giúp hấn khiêng những thúng táo lên. Đoàn Lão Bà và tôi khiêng táo trong khi Lạc Độ vác chiếc mủng. Chỉ vài phút là chúng tôi vào tới giữa chợ.

Phiên chợ đang lúc náo nhiệt nhất. Có những quầy bán đủ mọi loại trái cây và rau. Lúc đó mọi thứ đều rẻ. Người ta bán dưa hấu từng đồng một, và táo bán từng thúng. Cả một đám đông gánh những thúng trái cây đi quanh chợ, và lớn tiếng rao hàng, đi tìm một giá bán thật hời.

Bên cạnh cây cầu cong là một dãy quán bán mì bò, bánh nướng nhúng nước cốt trầu, và cháo lòng thập cẩm. Một vài nông dân bán hàng xong tới ngồi dưới cái vòm đan bằng tre, móc nón lên cột, xắn tay áo lên, và nói chuyện ồn ào. Họ bàn tán về phiên chợ, tìm hiểu tin tức của nhau, đầu gật gù và nói chuyện huyên náo trong lúc ăn những tô đồ ăn to như cái chậu, mặt mày nhể nhại mồ hôi.

Lạc Độ dựng đứng cái mủng lên, dùng hai mái chèo chặn lại, và bảo tôi coi chừng. Hấn và Đoàn Lão Bà rời khỏi chợ. Tôi nhìn theo hai người cho tới lúc họ khuất sau cổng thị trấn.

Tôi cười những thúng táo, lột bỏ lá sen phủ bên trên để trưng bày táo của tôi. Một người trung gian có râu mép bước lại, vỗ vai tôi và hỏi:

- Người lớn đâu, bé con?

- Tôi là người lớn ở đây.

Hấn cười ha hả. "Oai quá nhỉ? Được rồi, ông chủ, bán hàng thế nào đây? Chú mày tự bán lấy hay để ta bán dùm?"

- Nhờ ông bán dùm tôi. Tôi không biết bán thế nào.

Thế là hẩn ngồi ngay xuống đất và bắt đầu bài rao hàng: "Táo đại chín đỏ đây - mùi của táo này thơm cả tháng."

Một đám đông bước lại. Gã trung gian đưa ra giá cao; người mua trả giá rất rẻ; thế là một cuộc mặc cả sôi nổi diễn ra. Một lát sau hai bên thỏa thuận ngã giá. Gã trung gian đếm tiền, lấy hai phân bạc tiền công của gã, và đưa phần còn lại cho tôi. Hẩn cảnh giác tôi, "Cẩn thận, coi chừng mất, bé con!" Hẩn đốt một điếu thuốc và bỏ đi tìm mối khác.

Lúc đó Đoàn Lão Bà và Lạc Đệ trở về. Bây giờ nàng quàng trên đầu một chiếc khăn màu lục, còn Lạc Đệ có một đôi giày mới, đế cao su. Hai người mỉm cười với tôi. Đoàn Lão Bà đưa cho tôi một ít bánh nhân thịt. Hai người mua món ăn này cho riêng tôi.

Nàng ân cần bảo tôi, "Ăn đi, thằng ngớ ngẩn này," và nhìn tôi một cách dò xét. Tôi vâng lời và ăn bánh ngay.

Rồi Lạc Đệ vác cái mảng lên. Đoàn Lão Bà và tôi đi theo hẩn, rời khỏi chợ. Nước sông Hoàng Hà chảy rất xiết. Người ta chỉ có thể cho mảng trôi xuôi dòng thôi, và không dám đi ngược dòng. Vì thế con đường duy nhất trở về là đi bộ, vác mảng trên vai. Chiếc mảng này làm bằng tám cái túi bằng da cừu, hai cái ở giữa, và ba cái ở mỗi bên. Bên trong túi trét hắc ín cho khỏi xì hơi. Tổng cộng cả cột và chèo, chiếc mảng nặng chừng ba mươi cân. Đối với một người yếu thì không thể vác mảng đi bộ trở về được, nhưng Lạc Đệ thì rất khỏe. Hẩn có thể vác mảng đi một mạch hai chục dặm mà không cần dừng lại để nghỉ. Hẩn có tài đổi mảng sang vai khác mà không phải đi chậm lại. Chiếc mảng dùng đưa nhíp nhàng như là một vũ điệu hứng khởi. Đoàn Lão Bà theo sát đằng sau hẩn, một tay đặt hờ lên chiếc mảng, bước chân mau lẹ và nhẹ nhàng. Tôi cảm thấy nàng đang cố theo sát Lạc Đệ, không phải chỉ trong bước chân, mà ngay cả trong nhịp đập của con tim nữa. Mắt nàng nhìn hẩn thật thiết tha triu mến.

Vào lúc hoàng hôn chúng tôi tới một khúc của Vạn Lý Trường Thành. Đã gần tới nhà rồi. Lạc Đệ đặt mảng xuống và chúng tôi ngồi dưới chân tường thành để nghỉ. Đoàn Lão Bà lấy trong người ra một vài thanh kẹo và chia cho chúng tôi. Nàng nhìn Lạc Đệ một cách thương mến ao ước, và Lạc Đệ cũng đáp lại cái nhìn của nàng. Rồi hai người vội quay đi. Lạc Đệ nhổ mấy ngọn cỏ dưới đất trong lúc Đoàn Lão Bà ngồi trầm ngâm suy nghĩ. Một lát sau, nàng ngẩng đầu lên, nhìn hoàng hôn đỏ rực bên kia sông và thở dài buồn bã. Chúng tôi phải tiếp tục đi. Sau một lúc nghỉ ngơi, chúng tôi đi nhanh hơn trước. Chỉ một lát chúng tôi về đến làng và không ai nói một lời.

Sau khi biết được chuyến đi xuôi dòng sông, những kẻ ngồi lê đôi mách trong làng đồn đãi loạn lên. Theo nhận xét của tôi thì Đoàn Lão Bà và Lạc Đệ lại đối xử với nhau như cũ. Hai người dường như xa lánh nhau. Mặc dầu vậy, những lời đồn đãi về tư cách của hai người cứ lan ra mãi.

o o o

Quốc Đài, tên xã trưởng thọt chân, là một người bà con xa của Đoàn Lão Ông. Thực ra Đoàn Lão Ông hơn Quốc Đài một tuổi, vì thế hẩn thường gọi Đoàn Lão Ông bằng Đại Ca. Đoàn Lão Ông có phần e dè trước sự hiện diện của Quốc Đài. Về phần Quốc Đài thì hẩn vừa thương hại vừa khinh bỉ Đoàn Lão Ông. Hẩn rất thù ghét con người "không ra gì" của Đoàn Lão Bà. Hẩn nghĩ rằng Đoàn Lão Ông lấy một người vợ như vậy là một điều sỉ nhục cho cả

dòng họ. Cái mũ đàn bà ưa ve vãn, phóng đảng vô kỷ luật ấy đã gây nhiều chuyện thì thầm bàn tán trong làng. Mũ đàn bà ấy là một sự xúc phạm cho tổ tiên!

Khi những chuyện đồn đãi tới mức nóng bỏng nhất thì Quốc Đài cảm thấy hấn không thể giữ im lặng được nữa. Một hôm hấn nói thẳng với người bà con:

- Đại ca, để tôi hỏi đại ca. Đoàn Lão Bà thực ra là vợ của ai vậy?
- Chú muốn nói gì?
- Đại ca không biết những gì xảy ra sau lưng đại ca hả?
- Cái gì?
- Vợ của đại ca và Lạc Đệ. Hai người hành động như một đôi vợ chồng!

Đoàn Lão Ông mỉm cười, "Đừng có nghĩ thế. Lạc Đệ là một đứa mồ côi nghèo nàn. Nó và vợ tôi hợp nhau. Có thể thôi."

- Hà!

Quốc Đài giận tím mặt, giận đến không nói nên lời, chỉ giương mắt trừng trừng nhìn Đoàn Lão Ông. Rồi hấn hất đầu lên và cười gượng gạo. "Được rồi, đại ca hãy chờ coi."

Quốc Đài không ngừng tìm cách tấn công Lạc Đệ và Đoàn Lão Bà. Chính lòng hiểm độc của hấn đưa tới thảm kịch cuối cùng.

Khởi đầu của thảm kịch này là đêm ba mươi Tết. Một nữ cán bộ trẻ được trên tỉnh phái xuống làng để tổ chức lễ mừng Tết. Người nữ cán bộ dự định cho trình diễn vở tuồng "Ngao Du Núi Qui Sơn" vào ngày Tết, và dân làng vui mừng nao nức chờ đợi. Việc tuyển chọn người đóng tuồng được nhiều thanh niên nam nữ tình nguyện. Cái vai mọi người thèm nhất là vai nữ chính: Hồ Phương Liên. Một vài cô gái trong làng hát thử những bài thơ và bài hát trong vở tuồng, nhưng người cán bộ không hài lòng lắm. Đôi mắt bà ta lơ đãng nhìn đám đông tò mò đứng xem, và mắt bà ta chợt sáng lên khi nhìn thấy Đoàn Lão Bà. Bà ta vội nói:

- Mời bà vào đây.

Đoàn Lão Bà đón đến bước tới, vẻ bẽn lẽn.

- Bà có chịu đóng một vai tuồng không?

- Tôi ư?

Đoàn Lão Bà rất đỗi ngạc nhiên đến nỗi không nói nên lời. Trong làng tôi, phụ nữ lớn tuổi không bao giờ đóng tuồng.

- Phải, tôi muốn bà đóng vai chính. Bà sẽ làm sống lại vai Hồ Phương Liên.

Đoàn Lão Bà rất hoan hỉ trước sự tin cậy của người nữ cán bộ. Nàng đỏ mặt và gật đầu.

Người ta cũng phải chọn nam diễn viên nữa. Các vai phụ được quyết định mau lẹ, nhưng người ta không thể tìm được người xứng đáng đóng vai Điền Ngọc Trương, người tình của Hồ Phương Liên.

Đoàn Lão Bà thu hết can đảm và nói, "Để tôi chọn người này cho. Lạc Đệ! Anh ta thực là hoàn toàn. Anh ta có giọng hát hay lắm."

Khi Lạc Độ nghe nói hẳn được mời thủ vai chính trong vở tuồng, hẳn lắc đầu quày quảy. "Không, không, không!"

Rồi hẳn cảm thấy một cặp mắt nóng bỏng nhìn hẳn, và hẳn thấy Đoàn Lão Bà nhìn hẳn một cách khẩn khoản. Hẳn đành phải nuốt những lời từ chối đang định tuôn ra, và lặng lẽ gia nhập đoàn diễn viên tài tử.

Quả thực Lạc Độ đã tỏ ra là một giọng ca xuất sắc trong vở tuồng. Hẳn đã từng ca theo những vở tuồng địa phương từ nhiều năm rồi, và vì điệu nhạc trong vở tuồng Ngao Du Núi Qui Sơn cũng giống với nhạc điệu trong những vở tuồng địa phương, nên Lạc Độ đã trình diễn rất xuất sắc. Và Đoàn Lão Bà cũng vậy. Nhưng có một người trong đám khán giả không hài lòng: đó là Quốc Đài. Đối với hẳn, hai kẻ giả vờ yêu nhau kia không phải chỉ là đóng tuồng, mà thực ra cả hai đang gửi cho nhau những lời tình tứ yêu thương thực sự.

Ngay sau buổi trình diễn, hẳn ba chân bốn cẳng đến nhà Đoàn Lão Ông trong một cơn giận dữ. Hẳn hỏi:

- Đại ca có xem vở tuồng không?

- Có, tôi có xem.

- Đại ca nghĩ thế nào?

- Không nghĩ gì cả.

Quốc Đài giận dữ nhìn Đoàn Lão Ông. "Cái gì?"

- Họ đóng khá đấy chứ, nếu xét rằng họ chỉ là dân quê.

Quốc Đài cười khan, "Lối đóng tuồng của vợ đại ca và Lạc Độ rất đậm dặt."

Đoàn Lão Ông cười một cách tự mãn, "Bây giờ là xã hội mới rồi."

Quốc Đài không thể kiên nhẫn được nữa. "Thật là ngớ ngẩn! Xã hội mới có liên can gì tới một con chó cái khát tình?"

Đoàn Lão Bà vừa về tới nơi, và hỏi xen vào, "Ông muốn ám chỉ ai vậy?"

Quốc Đài hăm dọa nhìn nàng và cảnh cáo, "Bà nên thận trọng. Người ta đang nói về bà đó!"

- Đứa vô sỉ nào dám nói vu khống cho lão bà? Hãy để chúng cắn lưỡi chúng đi.

Mặt Quốc Đài xạm lại vì giận. "Có phải mọi người đều trông thấy bà liếc mắt đưa tình với nó trên sân khấu không? Bà tưởng mọi người mù đấy hẳn? Khốn nạn cái sự hỗn xược của bà!"

- Hãy để cho họ nghĩ cái gì họ muốn! Tôi không thêm quan tâm tới ý kiến của họ.

- Hà, tôi quan tâm. Tôi không thể đứng đó và nhìn người ta bôi nhọ tổ tiên.

- Thân tôi và lòng tôi là của riêng tôi! Tôi không cần người khác phải xía vào.

Quốc Đài vùng đứng dậy. "Tôi có bốn phận và sẽ can thiệp!"

- Đó không phải là việc của ông!

- Đồ vô sỉ!
- Quân đạo đức giả!
- Đồ gái điếm!
- Quân du côn!

Mặt Quốc Đài đổi từ trắng sang đỏ bừng và tím lại. Chưa có ai dám cãi lại hắn, chứ đừng nói là mắng vào mặt hắn. Không thể tha thứ được! Một cơn giận tàn ác bốc lên đầu hắn. Hắn vớ lấy một thanh gỗ và quất vào Đoàn Lão Bà.

Đoàn Lão Bà nhảy xổ vào Quốc Đài, và cào mặt hắn. Bây giờ Quốc Đài giận dữ cực điểm; thanh gỗ trong tay hắn quất tới tấp vào người nàng. Nàng vẫn tiếp tục nguyên rửa hắn, và càng bị đánh nàng càng thóa mạ hắn.

Đoàn Lão Ông thoát đầu đờ người kinh ngạc, nhưng cuối cùng nhào vào giữa hai người. Nước mắt đầm đìa ông van lơn Quốc Đài: "Hãy đánh tôi đi! Hãy đánh tôi đi!"

Quốc Đài khinh bỉ nhìn ông lão, rồi giận dữ dậm chân xuống đất. Hắn liệng thanh gỗ, và bỏ đi.

Đêm ấy Lạc Độ đi làm đồng về. Hắn trông thấy những vết bầm tím trên người Đoàn Lão Bà, nhưng không nói một lời. Hắn chỉ ngồi im lặng trên bậc thềm, không nhúc nhích, cho tới lúc gà bắt đầu gáy. Rồi hắn lao đi như một bóng ma về chỗ ngủ của hắn bên nhà đập lúa.

Sáng hôm sau chúng tôi nghe nói Lạc Độ đã đánh Quốc Đài một trận như tử. Hắn đã đánh gãy hai xương sườn của Quốc Đài.

Dĩ nhiên sự kiện này được báo cáo lên huyện. Chính quyền địa phương rất phẫn nộ. Họ cho rằng Lạc Độ đã phạm tội tán tỉnh vợ của chủ, và bây giờ thêm tội đánh viên xã trưởng! Cần phải trừng trị Lạc Độ nghiêm khắc! Nhưng không ai tìm thấy Lạc Độ. Người ta đồn hắn đã bỏ trốn đi xa rồi.

Lạc Độ ra đi rồi, Đoàn Lão Bà buồn héo hắt. Nàng bắt đầu tiêu tụy. Tôi ít khi nghe thấy nàng nói chuyện, và càng ít khi cười. Vào những đêm trăng, nàng thường ngồi trên tảng đá tại bãi đập lúa, khâu một đôi đế giày, từng mũi một; bàn tay nàng làm việc với một sự săn sóc yêu thương trong khi mắt nàng nhắm lẹ.

Một lần, nàng đem mẩu ra sông và để mặc mẩu trôi; nàng đặt từng đồng tảo trên mẩu. Trong lúc nàng lái mẩu đi chỗ này chỗ nọ, nàng thả từng trái tảo xuống sông. Bỗng tôi chợt nhớ rằng đúng ngày ấy năm trước chúng tôi làm chuyến đi trên chiếc mẩu. Tiếng hát của nàng bỗng bình trên sóng nước:

"Mặt	trắng	lưỡi	liềm	đã	lên.
Hàng	ngàn	ngôi	sao	lấp	lánh.
Nếu	tình	quân	còn	sống,	xin
Nếu	tình	quân	đã	chết,	xin
					để
					dấu
					về
					báo
					mộng.

Bài hát của nàng làm tôi đau lòng.

4.

Một buổi chiều khi tôi đi ngang nhà Đoàn Lão Bà, nàng vẫy tôi lại. Thực ra nàng đang ngóng chờ tôi và hấp tấp kéo tôi vào trong bếp, và nói với tôi thật tha thiết, "Này Tiểu Thành, Lão Bà có lời đặc biệt cho mày. Tiểu Thành, có nhớ Lạc Đệ không?" Tôi nhận thấy nàng nhìn tôi, mặt tươi tỉnh khích động. Tôi vội nói không suy nghĩ:

- Có chứ. Anh ta trở về chưa?

Nàng gạt đầu và thì thầm vào tai tôi, "Về rồi. Anh ta đang nấp ở kinh đào trong núi."

- Tại sao ở đó?

- Họ vẫn còn muốn bắt anh ta.

Đến đó nàng đặt vào tay tôi một chiếc rổ, trong đựng một chồng bánh kẹo, bên trên phủ lá. "Hãy mang cái này cho Lạc Đệ, nhưng phải cẩn thận. Nếu mày gặp ai, cứ nói là đi kiếm đồ ăn cho heo."

Tôi ôm lấy cái rổ, và quay đi. Tôi hỏi lại, "Đoàn Lão Ông biết không?"

Nàng ríu rít gạt đầu.

Kinh đào trong núi mà Đoàn Lão Bà chỉ cho tôi nằm ở phía tây của làng, chạy song song với sông Hoàng Hà. Khúc sông ấy chảy sát vào vách núi đá. Những máy guồng nước mức nước lên đổ vào con kinh này - thực ra đó là một cái động ăn sâu vào núi. Cái động sâu tới hai dặm, rất rộng và rất khó vào.

Bây giờ vì Lạc Đệ, tôi phải cố liều bò vào bên trong cái động. Bên trong động rất tối, và càng vào sâu càng tối, cho tới khi tôi không thể trông thấy gì nữa. Tim tôi đập loạn lên, và tôi sợ hãi gọi, "Lạc Đệ, Lạc Đệ."

Bỗng một bàn tay thò ra nắm lấy tôi. Có tiếng cười vang lên. Lạc Đệ ở ngay trước mặt tôi, một tia sáng quỷ quái trong mắt hắc. Hắn trông gầy đi nhiều, và râu ria mọc lởm chởm. Tôi cố tỉnh táo nhìn chung quanh mình. Trên bờ bên cạnh dòng nước chảy là một đồng cỏ khô và một hòn đá Lạc Đệ dùng làm gối. Đây là nơi ẩn trốn của hắn. Hắn có vẻ vui mừng khi trông thấy tôi, và vừa ngấu nghiến ăn bánh vừa hỏi, "Tiểu Thành, gia đình chú em thế nào?"

- Bình thường, cảm ơn. Anh ở đâu trong sáu tháng qua?

- Hả, ta ở trên núi Hoa Quả.

Tôi chưa hề nghe thấy địa danh ấy bao giờ. "Ở chỗ nào vậy?"

- Gần động Thủy Liêm.

- Thế động Thủy Liêm ở đâu?

Hắn nhìn tôi một cách thương hại. "Chú em, chú không biết à? Ở trong truyện Tây Du đấy." Hắn chắc lưỡi và xoa đầu tôi. "Chú em chưa nghe nói đến Tây Du à?"

Tôi thú nhận, "Chưa."

- Thật là một thằng bé nhà quê tội nghiệp. Thôi được, ta sẽ kể cho chú em nghe truyện Tây Du.

Thế là hắn kể truyện Tây Du cho tôi nghe, đoạn chiếm Thủy Liêm động. Thật là một truyện tuyệt hay. Khi hắn kể xong, tôi hỏi:

- Tại sao anh biết truyện này?

- Ta đọc sách.

- Như vậy là trước kia anh có đi học phải không?

- Đúng vậy. Nhưng này Tiểu Thành, khuya rồi đó. Đến lúc chú em phải trở về nhà.

Hắn tiễn tôi tới cửa động, đứng trên chiếc máy giường nước và nhìn theo tôi. Tôi quay lại. Hắn vẫn còn đó, đứng dưới trăng. Cái bóng dài của hắn rung rinh trên mặt nước.

Sau đó tôi mang đồ ăn cho Lạc Đệ vài lần nữa. Mỗi lần hắn kể cho tôi một đoạn truyện Tây Du mới: "Tôn Ngộ Không Đại Náo Thiên Đình", "Công Chúa Quạt Ba Tiêu", "Con Bò Quái Vật", và "Hỏa Sơn". Ôi những truyện này đem lại cho tôi một sự thích thú không thể tả được, một đứa bé nhà nghèo chưa từng thấy gì, ngoài sông Hoàng Hà. Những truyện đó mở ra cho tôi một thế giới kỳ diệu, giúp trí tưởng tượng của tôi bay bổng. Tôi không thể nào ăn ngủ mà không nghĩ tới Tôn Ngộ Không và tài nhảy cao tới một trăm ngàn lẻ tám dặm của nó.

Rồi trong mấy ngày liền Đoàn Lão Bà không sai tôi đi nữa. Một buổi tối tôi nằm một mình dưới giàn nho, nhìn lên bầu trời đầy sao và nghĩ tới những chuyện tuyệt diệu xảy ra trên đó. Tôi không ngủ được nữa, vì thế tôi ngồi dậy, mặc quần áo, lén ra khỏi cổng, và đi thẳng vào con kinh trong núi.

Tôi mò vào động, và đi tới chỗ ẩn trốn của Lạc Đệ. Hắn nằm trên đồng cỏ khô, đắp chiếc áo ngoài mà Đoàn Lão Bà mới may cho hắn. Hắn ngủ say sưa. Tôi muốn đánh thức hắn, nhưng rồi nghĩ lại. Thế là tôi ngồi bên cạnh hắn, và ngay sau đó tôi ngủ quên đi.

Không biết tôi ngủ được bao lâu, nhưng tôi bỗng thức giấc vì một tiếng động sột soạt. Trong bóng tối tôi trông thấy một bóng người đang âm thầm di động. Tóc tôi dựng đứng lên. Tôi nghĩ đó là Quốc Đài. Tôi nép người vào sát tường đá, hy vọng Lạc Đệ tỉnh dậy và bỏ trốn. Bóng đen đã tới gần.

- Lạc Đệ, tình quân ơi, em đến đây.

- Em đấy hả?

- Phải. Không gì ngăn cản được em!

Hai đôi mắt tìm nhau trong bóng tối. Đoàn Lão Bà cúi xuống; mớ tóc dài của nàng xoà xuống mặt Lạc Đệ. Môi của hai người gần chạm vào nhau.

Tôi lặng lẽ bò ra xa, bỏ đi bằng một lối khác. Khi ra khỏi động, tôi bắt đầu chạy. Tim tôi đập loạn xạ, và người tôi nóng bừng.

o o o

Dường như Quốc Đài đã đánh hơi được cái gì. Một hôm hắn mang theo một toán đồng bọn và tiến vào động. May mắn là động quá sâu nên bọn họ vào khá xa mà không tìm thấy gì, nên cuối cùng đành rút lui. Ngày nào tôi cũng ao ước được Đoàn Lão Bà sai mang đồ ăn vào núi cho Lạc Độ, nhưng nàng không bao giờ cần tôi nữa. Một đêm tôi cảm thấy bứt rứt; tôi tự ý bỏ vào thạch động.

Không có ai ở đó. Lạc Độ đã bỏ đi cùng với tất cả vật dụng tùy thân. Chỉ còn lại đám cỏ khô và hòn đá hẵn dùng để gối đầu. Tôi sờ đám cỏ khô. Vẫn còn ấm; như vậy Lạc Độ mới ra đi. Tôi bước ra khỏi động và nhìn quanh. Dưới ánh trăng, tôi lần mò tìm kiếm hắn, ngay cả dưới những bụi cây ướt đẫm sương đêm, trong bóng tối của rặng liễu và bên máy giường nước. Trong lúc dò tìm tôi khẽ gọi tên hắn.

Không một tiếng động, không một tiếng vang. Chiếc máy giường nước cổ lỗ vẫn tiếp tục cuộc vận chuyển không bao giờ ngừng. Một vòng rồi một vòng nữa. Tôi ứa nước mắt. Tôi cảm thấy một cái gì ướt và mặn chảy xuống má.

Tôi bắt đầu quay trở về, đi dọc theo bờ sông. Bỗng nhiên tôi trông thấy một cái mảng nhỏ lặng lẽ trôi xuôi dòng sông mênh mang, tiến ra từ một vùng tối nhất. Dưới ánh trăng lấp lánh tôi có thể nhận ra người mặc áo đỏ đang chèo mảng: người ấy không phải ai xa lạ mà chính là Đoàn Lão Bà. Lạc Độ chúi xuống nắp đằng sau nàng. Tôi chột hiều. Tôi vội chạy theo họ, dọc theo bờ sông. Tôi muốn la to gọi họ nhưng tôi không dám. Tôi vẫy tay, thầm gọi trong lòng, "Đoàn Lão Bà, hãy dừng lại, tôi muốn chúc lão bà..."

Tôi vấp té xuống một đồng bùn. Khi tôi đứng dậy được thì chiếc mảng chỉ còn là một chấm nhỏ rồi biến mất khỏi tầm mắt. Nước mắt tràn lên và tôi không trông thấy gì nữa.

o o o

Ba mươi năm đã trôi qua kể từ cái đêm ấy. Tôi đã đi học và sống ở thành phố. Đứa trẻ nhà quê đã sống sót được những năm hỗn loạn, và đã biến đổi thành một người ăn lương tháng.

Tôi đã trải qua những gì trong quá khứ ấy? Nhưng tất cả đã qua đi như một bức tranh vân cẩu. Chỉ còn lại sông Hoàng Hà, Đoàn Lão Bà, và gã lang thang Lạc Độ - chỉ những hình ảnh ấy lưu lại trong ký ức của tôi. Trong những năm dài ấy, tôi đã luân lạc tới bao nhiêu nơi chốn, trông thấy nhiều cảnh đời, gặp đủ mọi loại hạng người - nhưng ngay khi nào tôi nhắm mắt lại, hình ảnh Đoàn Lão Bà lại hiện ra trước mắt tôi: đôi mắt trong sáng của nàng, hình dáng nhẹ nhàng và lòng bàn tay màu hồng của nàng. Và cùng với nàng hiện ra hình ảnh Lạc Độ, với thân thể cường tráng và vẻ cương quyết trên khuôn mặt đẹp trai.

Ba mươi năm trước... và bây giờ tôi trở lại làng cũ, trong mùa Thanh Minh tưởng nhớ người chết. Tôi ra thăm mộ cha mẹ tôi. Bình nguyên cát vàng đắm chìm trong mùa xuân xanh ngắt và dịu dàng. Những gia đình nông dân cùng ra khỏi nhà; người trẻ dìu người già, cùng tới mộ tổ tiên, đem theo đồ ăn và rượu. Tại nghĩa trang, dân làng làm nghi lễ cúng tế tổ tiên, rồi tụ họp lại ăn uống đồ ăn họ mang theo, vui hưởng cái tình lân bang lối xóm, như thời xưa.

Sau khi dân làng ra về rồi, tôi đứng trên một gò đất nhỏ, ngắm cảnh sông núi quê tôi mà từ lâu đã xa vắng. Trong ánh sáng của buổi hoàng hôn, tôi bước tới ngôi mộ của Đoàn Lão Bà.

o o o

Đêm ấy Đoàn Lão Bà và Lạc Đệ bị khám phá ngay sau khi họ chạy trốn. Quốc Đài mang theo rất đông phe nhóm đuổi theo trong bốn chiếc mảng. Khoảng nửa đêm, Quốc Đài và đồng bọn đuổi kịp và bao vây chiếc mảng của Đoàn Lão Bà. Lạc Đệ nhảy xuống sông trốn mất. Trong lúc Đoàn Lão Bà loay hoay tìm cách trốn khỏi chiếc mảng thì chiếc mảng lật. Khi người ta vớt được nàng lên thì nàng đã tắt thở rồi.

Ngày chôn nàng, dân làng tuân ra tiễn đưa người đàn bà mà nhiều người coi như là tội lỗi xấu xa. Khi chiếc quan tài hạ xuống huyệt, người ta cử hành nghi lễ cuối cùng: nắp quan tài được mở ra cho mọi người được nhìn người chết lần cuối cùng. Ngay lúc đó, một sự xô lấn xảy ra trong đám đông. Lạc Đệ xuất hiện, rất gầy và héo hắt, mặt hoàn toàn không xúc động, hai con mắt lặng lẽ và buồn bã.

Dân làng im lặng nhìn hắn. Hắn nhảy xuống ngôi mộ, cúi xuống quan tài, và chăm chú nhìn Đoàn Lão Bà thật lâu. Nàng mặc quần áo trắng; khuôn mặt bình yên như đang ngủ. Cặp mắt nàng, trước kia đầy xúc cảm, bây giờ hơi hé mở. Lạc Đệ với tay khép cặp mắt có hàng lông mi dài đó lại. Một giọt nước mắt rơi xuống lòng bàn tay hồng của nàng.

Rồi hắn đứng lên và người ta tránh ra nhường lối cho hắn. Hắn hơi nghiêng mình tỏ vẻ biết ơn, rồi bước đi những bước thật dài, không quay lại.

o o o

Theo ý kiến cương quyết của Quốc Đài, Đoàn Lão Bà phải chôn tại một góc hẻo lánh, cách xa mộ phần của tổ tiên nàng. Đoàn Lão Ông rất yêu thương nàng. Đó là một tình yêu đặc biệt ông dành cho một người đàn bà trẻ hơn ông hai mươi lăm tuổi, một lòng đại lượng tha thứ của một người chồng già dành cho một người vợ trẻ tuổi, xinh đẹp và lãng mạn. Ông lúc nào cũng mang tâm trạng có lỗi đã quá già đối với nàng. Bất cứ khi nào ông trông thấy nàng bận rộn sắc thuốc cho ông, đi mời thầy lang, và tận tụy săn sóc ông, lòng ông muốn mềm ra vì lòng biết ơn. Như vậy khi ông biết được những gì xảy ra giữa nàng và Lạc Đệ, ông không hề ghen; ông tha thứ cho họ với lòng hiểu biết của một bậc trưởng thượng. Sau khi Đoàn Lão Bà chết, tâm hồn ông tan nát; với nỗi cô đơn và bệnh hoạn, ông từ trần sau đó ít lâu. Dân làng chôn ông bên cạnh mộ vợ, theo ước muốn cuối cùng của ông.

Tôi rất xúc động nhìn hai ngôi mộ bị bỏ quên này. Không ai tới đắp thêm đất cho mộ, và không ai tới làm những nghi lễ tưởng nhớ. Thực vậy Đoàn Lão Bà không có con, và người bà con gần nhất là Quốc Đài thì đã không cho phép ai được chăm sóc hai ngôi mộ. Tôi đứng đó, nhìn cảnh quạnh vắng, và không thể cầm được nước mắt.

Một đàn cừu trèo lên sườn đồi, vừa gặm cỏ non vừa ve vẩy những cái đuôi mập mạp. Theo sau đàn cừu là một người chăn cừu già mặc một chiếc áo choàng lông thú, nách kẹp một chiếc đuống. Hắn bước lại hai ngôi mộ và bắt đầu xúc đất đắp thêm - cho đến khi hai ngôi mộ cao hơn những ngôi mộ bên cạnh. Cuối cùng hắn phủ lên trên mộ một lớp cỏ xanh. Rồi hắn ngồi xuống trước hai ngôi mộ trong lúc đôi mắt mờ của hắn ứa lệ.

Tôi nhận ra hắn khi quang cảnh trở lại một đêm trăng ba mươi năm trước. Hắn cũng nhận ra tôi. Hắn đưa bàn tay thô nhám nắm chặt lấy tôi, lắc tay tôi trong khi nước mắt tuôn tràn như mưa.

Hắn không còn là cái hình ảnh của Lạc Đệ mà tôi vẫn tưởng nhớ. Hắn dường như xum xuống. Những nếp nhăn đã cày sâu trên vầng trán. Tóc hắn muối tiêu, và bộ râu xồm xoàm của hắn cũng vậy, và lưng hắn còng xuống. Trông hắn hoàn toàn là một ông già.

Chúng tôi ngồi xuống và trò chuyện về những ngày xưa. Hắn cho tôi biết sau khi Đoàn Lão Bà chết, hắn trở về làng cũ. Khi có vụ cải cách ruộng đất, và hắn được chia ruộng thì hắn ở hẳn lại làng. Trong suốt ba mươi năm qua, cứ vào dịp lễ Thanh Minh, hắn đều đến đây và đắp thêm đất cho mộ của Đoàn Lão Ông và Đoàn Lão Bà. Đôi khi đến quá trễ, hắn nằm co bên cạnh mộ và ngủ đêm tại đó. Sau lời thú nhận ấy, mắt hắn bùng lên một tia sáng lạ lùng. Trong giây phút đó, tôi trông thấy người chèo mảng trẻ tuổi của năm xưa.

Những tia nắng cuối cùng đã tan vào dòng nước. Tôi từ biệt Lạc Đệ và đi về nhà, lòng nặng trĩu. Khi tôi đi xuống đồi thì trời đã tối. Lạc Đệ đã trải chiếc áo choàng xuống đất bên cạnh hai ngôi mộ. Hắn nói trời tối quá không về kịp; hắn sẽ nghỉ đêm tại đó.

Tôi nhìn lại ngôi mộ của Đoàn Lão Bà. Trên đường cong của ngôi mộ, những ngọn cỏ non khẽ rung trong gió, tràn đầy sự hăng say của đời sống...

Nguyễn Văn Lý phỏng dịch

Chia sẻ ebook: <https://downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://facebook.com/caphebuoitoi>